

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Đánh giá
<b>1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của thiết bị phần cứng	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, thời gian bảo hành và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	<b>Đạt</b>
	Không có, không đúng đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo, thời gian bảo hành và công nghệ phù hợp, đáp ứng yêu cầu tại Chương V của HSMT	<b>Không đạt</b>
Hệ thống phần mềm	Có trình bày, mô tả tổng quan và thuyết minh chi tiết rõ ràng về các mô hình kiến trúc của phần mềm; các phân hệ chức năng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	<b>Đạt</b>
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng không đầy đủ, không chi tiết rõ ràng về các mô hình kiến trúc của phần mềm; các phân hệ chức năng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	<b>Không đạt</b>
<b>2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa</b>		

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý.	<b>Đạt</b>
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý.	<b>Không đạt</b>
Nhân sự phục vụ triển khai	Có đầy đủ nhân sự phục vụ triển khai lắp đặt, cài đặt đáp ứng với yêu cầu của gói thầu.	<b>Đạt</b>
	Không có đầy đủ nhân sự phục vụ triển khai lắp đặt, cài đặt phù hợp với yêu cầu của gói thầu.	<b>Không đạt</b>
Xây dựng phần mềm	Có giải pháp, kế hoạch công việc bao gồm tất cả các nhiệm vụ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Khảo sát thu thập số liệu về hiện trạng cơ sở hạ tầng, cơ cấu tổ chức quản lý vận hành của nền tảng cơ sở dữ liệu;</i></li> <li>- <i>Lập phương án và xây dựng tài liệu phân tích thiết kế hệ thống phần mềm: Phân tích thiết kế hệ thống, lên phương án triển khai;</i></li> <li>- <i>Xây dựng phần mềm: Lập trình xây dựng phần mềm theo tài liệu thiết kế hệ thống;</i></li> <li>- <i>Triển khai phần mềm: Cài đặt phần mềm; Kiểm thử phần mềm; Chuyển giao công nghệ; Hướng dẫn sử dụng phần mềm;</i></li> <li>- <i>Hiệu chỉnh và hoàn thiện phần mềm: Điều chỉnh phần mềm theo yêu cầu; Hỗ trợ nhân viên tại các phòng, ban vận hành thực tế; Chỉnh sửa các mẫu biểu cho phù hợp; Hỗ trợ xử lý các lỗi có thể xảy ra do người dùng hoặc do phần mềm phát sinh.</i></li> </ul>	<b>Đạt</b>
	Không có giải pháp, kế hoạch công việc hoặc có nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	<b>Đạt</b>
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	<b>Không đạt</b>

<b>4. Đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng, vận hành</b>		
Đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng, vận hành	Nhà thầu đề xuất đáp ứng đầy đủ nội dung về đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng thiết bị, hỗ trợ sau vận hành thực tế, hỗ trợ chăm sóc khách hàng 24/7 đối với phần mềm.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng đầy đủ nội dung về đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng thiết bị, hỗ trợ sau vận hành thực tế, hỗ trợ chăm sóc khách hàng 24/7 đối với phần mềm.	<b>Không đạt</b>
<b>5. Phương án tổ chức quản lý an toàn lao động và phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường</b>		
Phương án tổ chức quản lý an toàn lao động và phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường	Có biện pháp phù hợp, đảm bảo	<b>Đạt</b>
	Không có biện pháp, hoặc có biện pháp nhưng không phù hợp, không đảm bảo	<b>Không đạt</b>
<b>6. Bảo trì hàng hóa</b>		
Cam kết	Nhà thầu có văn bản cam kết có đầy đủ phương tiện và nhân sự phục vụ công tác hỗ trợ kỹ thuật, xử lý sự cố và bảo hành bảo trì hàng hóa	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có văn bản cam kết	<b>Không đạt</b>
Thời gian bảo hành	Có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa: Đối với thiết bị tối thiểu 12 tháng hoặc 24 tháng (tùy theo loại hàng hóa quy định tại Chương V thuộc E-HSMT) và có kèm theo cam kết bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Bảo hành toàn bộ hệ thống phần mềm tối thiểu 24 tháng.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết thời gian bảo hành hàng hóa hoặc có cam kết nhưng thời gian bảo hành không đáp ứng thời gian bảo hành yêu cầu tối thiểu.	<b>Không đạt</b>
Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo trì; năng lực cung cấp dịch vụ sau bán hàng	Có kế hoạch chi tiết cung cấp dịch vụ bảo trì và chứng minh năng lực cung cấp dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E- HSMT	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>

<b>7. Uy tín của nhà thầu</b>		
Uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP trong vòng 02 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu không vi phạm về uy tín và có cam kết kèm theo hoặc Nhà thầu vi phạm về uy tín trong việc tham dự thầu nhưng đã thực hiện đảm bảo dự thầu theo quy định tại Mục E-CDNT 18.2 Chương II Bảng dữ liệu đấu thầu	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc Nhà thầu vi phạm về uy tín trong việc tham dự thầu nhưng không thực hiện đảm bảo dự thầu theo quy định tại Mục E-CDNT 18.2 Chương II Bảng dữ liệu đấu thầu.	<b>Không đạt</b>
<b>8. Các yếu tố về điều kiện thương mại</b>		
Các yếu tố về điều kiện thương mại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cam kết hàng hóa mới 100%, năm sản xuất 2024 về sau;</li> <li>- Cam kết cung cấp giấy chứng nhận xuất xứ (C/O), giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) (bản gốc nếu nhập lô hàng riêng cho gói thầu này hoặc phô tô công chứng pháp lý nếu là lô hàng nhập nhiều loại thiết bị hoặc 1 loại thiết bị cho nhiều nhà cung cấp cho các đơn vị khác nhau) đối với hàng hóa nhập khẩu khi giao hàng (trừ vật tư, phụ kiện); Giấy chứng nhận xuất xưởng và giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) đối với hàng hóa sản xuất trong nước.</li> <li>- Tài liệu về mặt kỹ thuật như tiêu chuẩn, thiết bị, tính năng, thông số kỹ thuật của các hàng hóa chính (kèm theo Catalogue hoặc có đường link chính hãng).</li> <li>- Tất cả các tài liệu đều phải dịch sang Tiếng Việt.</li> </ul>	<b>Đạt</b>
	- Không đáp ứng 01 trong các yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>		<b>Đạt/ Không đạt</b>